

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh
thực hiện năm 2024 (đợt 2) và năm 2025 (đợt 1)**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18/6/2013;

Căn cứ Quyết định số 14/2016/QĐ-UBND ngày 02/02/2016 của UBND tỉnh Nghệ An về việc ban hành quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Nghệ An;

Theo đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 1245/TT-SKHCHN ngày 03/10/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh:

- Thực hiện năm 2024 (đợt 2) gồm 06 đề tài nghiên cứu khoa học và 01 dự án (Chi tiết tại Phụ lục kèm theo).
- Thực hiện năm 2025 (đợt 1) gồm 12 đề tài nghiên cứu khoa học và 03 dự án (Chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Giao Sở Khoa học và Công nghệ:

- Thông báo danh mục, tổ chức tuyển chọn, giao trực tiếp nhiệm vụ khoa học và công nghệ được phê duyệt tại Điều 1 theo đúng quy định.
- Tham mưu UBND tỉnh phê duyệt tổ chức chủ trì thực hiện, cá nhân chủ nhiệm và thuyết minh các đề tài, dự án theo đúng quy trình, quy định hiện hành.
- Đối với các dự án phải lựa chọn được đơn vị (nhà đầu tư, doanh nghiệp) có đủ năng lực chủ trì triển khai thực hiện, yêu cầu Đơn vị đăng ký chủ trì thực

hiện đề tài, dự án phải cam kết (bằng văn bản) về việc tiếp nhận, sử dụng kết quả nghiên cứu (hoặc chuyển giao kết quả nghiên cứu cho đơn vị đặt hàng) sau khi đề tài, dự án hoàn thành; đồng thời có kế hoạch khả thi để nhân rộng kết quả nghiên cứu, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở, ngành: Khoa học và Công nghệ, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Kho bạc Nhà nước Nghệ An; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- PCT VX UBND tỉnh
- PVP VX UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu VT, KGVX (TP, P)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Bùi Đình Long

PHỤ LỤC
DANH MỤC NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP TỈNH ĐẶT HÀNG
THỰC HIỆN NĂM 2024 (ĐỢT 2) và NĂM 2025 (ĐỢT 1)

I. DANH MỤC NHIỆM VỤ KH&CN THỰC HIỆN NĂM 2024 (đợt 2)

TT	Tên đề tài/dự án	Mục tiêu, Nội dung chủ yếu	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú	
				Dự kiến kinh phí sự nghiệp khoa học hỗ trợ (tỷ đồng)	Đơn vị đặt hàng
1	Đề tài: Điều tra đánh giá thực trạng, đề xuất phương án, kịch bản phòng chống các vi phạm pháp luật và tội phạm về an ninh môi trường, an ninh nguồn nước trên địa bàn tỉnh Nghệ An	a. Mục tiêu: Đánh giá được thực trạng và đề xuất được các phương án, kịch bản phòng chống các vi phạm pháp luật và tội phạm về an ninh môi trường, an ninh nguồn nước trên địa bàn tỉnh góp phần phục vụ phát triển bền vững, xây dựng tỉnh Nghệ An thành “tỉnh xanh – thân thiện với môi trường” b. Nội dung: - Cơ sở lý luận và kinh nghiệm thực tiễn về an ninh môi trường an ninh nguồn nước. - Điều tra đánh giá thực trạng đảm bảo an ninh môi trường, an ninh nguồn nước trên địa bàn tỉnh Nghệ An - Xây dựng bộ tiêu chí quản trị an ninh môi trường, an ninh nguồn nước trên địa bàn tỉnh Nghệ An.	- Báo cáo khoa học thực hiện đề tài - Bộ tiêu chí quản trị an ninh môi trường, an ninh nguồn nước trên địa bàn tỉnh Nghệ An - Phương án, kịch bản phòng chống các vi phạm pháp luật và tội phạm về an ninh môi trường, an ninh nguồn nước trên địa bàn tỉnh Nghệ An được Công an tỉnh đưa vào áp dụng. - 1-2 bài báo khoa học phản ánh kết quả của đề tài	1,0	UBND tỉnh Nghệ An

TT	Tên đề tài/dự án	Mục tiêu, Nội dung chủ yếu	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú	
				Dự kiến kinh phí sự nghiệp khoa học hỗ trợ (tỷ đồng)	Đơn vị đặt hàng
		- Nghiên cứu xây dựng phương án, kịch bản phòng chống các vi phạm pháp luật và tội phạm về an ninh môi trường, an ninh nguồn nước trên địa bàn tỉnh Nghệ An			
2	Đề tài: Đánh giá thực trạng và đề xuất được quan điểm, định hướng và giải pháp đổi mới mô hình tăng trưởng kinh tế tỉnh Nghệ An trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp 4.0	a. Mục tiêu: Đánh giá được thực trạng, đề xuất được quan điểm, định hướng và giải pháp đổi mới mô hình tăng trưởng kinh tế tỉnh Nghệ An trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 b. Nội dung: - Tổng quan về mô hình tăng trưởng kinh tế và những vấn đề lý luận về mô hình tăng trưởng kinh tế trong cách mạng công nghiệp 4.0. - Kinh nghiệm trong nước và quốc tế và một số bài học đề ra. - Điều tra đánh giá thực trạng phát triển kinh tế và mô hình tăng trưởng kinh tế tỉnh Nghệ An. - Đề xuất quan điểm, định hướng và giải pháp đổi mới mô hình tăng trưởng kinh tế tỉnh Nghệ An trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp 4.0. - Hội thảo khoa học đánh giá kết quả của đề tài..	- Báo cáo khoa học thực hiện đề tài. - Quan điểm, định hướng và giải pháp đổi mới mô hình tăng trưởng kinh tế tỉnh Nghệ An trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp 4.0. - Đề án mô hình tăng trưởng kinh tế tỉnh Nghệ An trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 - 1-2 bài báo phản ánh kết quả nghiên cứu trên đặc san khoa học và công nghệ hoặc báo chuyên ngành	1,0	Sở Kế hoạch và Đầu tư

TT	Tên đề tài/dự án	Mục tiêu, Nội dung chủ yếu	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú	
				Dự kiến kinh phí sự nghiệp khoa học hỗ trợ (tỷ đồng)	Đơn vị đặt hàng
3	Đề tài: Đánh giá thực trạng và đề xuất giải pháp chẩn đoán, phòng và điều trị bệnh tiêu chảy cấp do đa tác nhân ở trẻ 1-5 tuổi tại Nghệ An	a. Mục tiêu: Đánh giá được thực trạng, đề xuất được giải pháp chẩn đoán, phòng và điều trị bệnh tiêu chảy cấp do đa tác nhân ở trẻ 1-5 tuổi tại Nghệ An góp phần nâng cao hiệu quả chẩn đoán và điều trị bệnh tiêu chảy cấp do đa tác nhân ở trẻ em 1-5 tuổi trên địa bàn tỉnh Nghệ An b. Nội dung: - Nghiên cứu dịch tễ học bệnh tiêu chảy cấp ở trẻ em 1-5 tuổi nhập viện tại Nghệ An. - Điều tra đánh giá thực trạng, xác định tỷ lệ nhiễm các tác nhân vi rút gây tiêu chảy cấp phổ biến ở trẻ 1-5 tuổi nhập viện tại Nghệ An bằng kỹ thuật realtime RT-PCR và giải trình tự gen Sanger. - Nghiên cứu đề xuất giải pháp chẩn đoán, phòng và điều trị bệnh tiêu chảy cấp do đa tác nhân ở trẻ 1-5 tuổi tại Nghệ An. - Hội thảo khoa học	- Báo cáo khoa học kết quả thực hiện đề tài. - Tỷ lệ nhiễm các tác nhân vi rút gây tiêu chảy cấp phổ biến ở trẻ 1-5 tuổi nhập viện tại Nghệ An. - Bộ giải pháp chẩn đoán, phòng và điều trị bệnh tiêu chảy cấp do đa tác nhân ở trẻ 1-5 tuổi tại Nghệ An. - Bộ tài liệu phòng bệnh tiêu chảy cấp do đa tác nhân ở trẻ 1-5 tuổi tại Nghệ An - 01 đến 02 bài báo khoa học phản ánh kết quả nghiên cứu đăng trên đặc san khoa học và công nghệ hoặc báo chuyên ngành.	0,8	Sở Y tế Nghệ An
4	Đề tài: Thực trạng và giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật trên địa bàn tỉnh Nghệ An	a. Mục tiêu: Đánh giá được thực trạng và đề xuất được giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật trên địa bàn tỉnh góp phần xóa bỏ rào cản đối với quá trình học tập của học sinh khuyết tật tại các trường học công lập trên địa bàn tỉnh Nghệ An.	- Báo cáo khoa học kết quả thực hiện đề tài. - Bộ giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục hòa nhập trên địa bàn tỉnh Nghệ An. - 1-2 bài báo phản ánh kết quả nghiên cứu trên đặc san khoa	0,8	Sở Giáo dục và đào tạo

TT	Tên đề tài/dự án	Mục tiêu, Nội dung chủ yếu	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú	
				Dự kiến kinh phí sự nghiệp khoa học hỗ trợ (tỷ đồng)	Đơn vị đặt hàng
		b. Nội dung - Tổng quan về giáo dục hòa nhập, những vấn đề lý luận và kinh nghiệm thực tiễn về giáo dục hòa nhập ở trong và ngoài nước - Điều tra đánh giá thực trạng giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật trên địa bàn tỉnh Nghệ An và các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục hòa nhập. - Nghiên cứu đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục hòa nhập trên địa bàn tỉnh Nghệ An. - Hội thảo khoa học đánh giá kết quả của đề tài	học và công nghệ hoặc báo chuyên ngành.		
5	Đề tài: Đánh giá thực trạng, xác định các vùng có tiềm năng và đề xuất mô hình, giải pháp phát triển các vùng sản xuất nông nghiệp hữu cơ trên địa bàn tỉnh Nghệ An	a. Mục tiêu: Đánh giá được thực trạng, xác định được các vùng có tiềm năng và đề xuất được mô hình, giải pháp phát triển các vùng sản xuất nông nghiệp hữu cơ, góp phần phát triển sản xuất nông nghiệp bền vững tạo ra các sản phẩm nông nghiệp có giá trị cao, an toàn cho người sử dụng và nâng cao hiệu quả kinh tế trên đơn vị diện tích b. Nội dung: - Điều tra, đánh giá thực trạng sản xuất nông nghiệp và các mô hình sản xuất nông nghiệp hữu cơ trên địa bàn tỉnh Nghệ An - Nghiên cứu xây dựng bộ tiêu chí xác định vùng có tiềm năng sản xuất nông nghiệp	- Báo cáo khoa học thực hiện đề tài. - Bộ tiêu chí để xác định vùng có tiềm năng sản xuất nông nghiệp hữu cơ phù hợp với điều kiện địa phương và với các tiêu chuẩn về sản xuất nông nghiệp hữu cơ của Việt Nam và trên Thế giới. - Bộ cơ sở dữ liệu về chất lượng môi trường đất, nước của các vùng sản xuất nông nghiệp hữu cơ tiềm năng tại tỉnh Nghệ An.	1,2	Sở NN&PTN T

TT	Tên đề tài/dự án	Mục tiêu, Nội dung chủ yếu	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú	
				Dự kiến kinh phí sự nghiệp khoa học hỗ trợ (tỷ đồng)	Đơn vị đặt hàng
		hữu cơ phù hợp với điều kiện sinh thái tỉnh Nghệ An - Nghiên cứu xác định các vùng có tiềm năng sản xuất nông nghiệp hữu cơ trên địa bàn tỉnh. - Đề xuất mô hình, giải pháp phát triển các vùng sản xuất nông nghiệp hữu cơ trên địa bàn tỉnh Nghệ An. - Hội thảo khoa học đánh giá kết quả của đề tài..	- Bản đồ phân bố các vùng sản xuất nông nghiệp hữu cơ tiềm năng trên địa bàn tỉnh Nghệ An. - Mô hình và phát triển các vùng sản xuất nông nghiệp hữu cơ trên địa bàn tỉnh Nghệ An. - 01-02 bài báo đăng trên Đặc san khoa học và công nghệ hoặc báo chuyên ngành.		
6	Dự án: Nghiên cứu hoàn thiện quy trình công nghệ sản xuất, chế biến một số sản phẩm muối giàu khoáng chất từ nguồn nước ót trong quá trình sản xuất muối truyền thống tại Nghệ An	a. Mục tiêu: Hoàn thiện được quy trình công nghệ sản xuất, chế biến một số sản phẩm muối giàu khoáng chất từ nguồn nước ót trong quá trình sản xuất muối truyền thống tạo ra các sản phẩm có giá trị, góp phần nâng cao hiệu quả kinh tế và phát triển nghề sản xuất muối bền vững trên địa bàn tỉnh Nghệ An. b. Nội dung: - Điều tra khảo sát, đánh giá chất lượng nguồn nguyên liệu sản xuất chế biến một số sản phẩm muối giàu khoáng chất từ nguồn nước ót trong quá trình sản xuất muối truyền thống. - Nghiên cứu hoàn thiện quy trình công nghệ sản xuất, chế biến một số sản phẩm muối giàu khoáng chất từ nguồn nước ót	- Báo cáo khoa học thực hiện dự án - Quy trình công nghệ sản xuất, chế biến một số sản phẩm muối giàu khoáng chất từ nguồn nước ót trong quá trình sản xuất muối truyền thống - 01 bộ hồ sơ thiết kế kỹ thuật hoàn thiện hệ thống thiết bị đồng bộ chế biến một số sản phẩm muối giàu khoáng chất từ nguồn nước ót, quy mô 03 tấn nước ót/ngày. - Mô hình ứng dụng quy trình công nghệ và hệ thống thiết bị đồng bộ chế biến một số sản phẩm muối giàu khoáng chất	1,2	UBND huyện Quỳnh Lưu

TT	Tên đề tài/dự án	Mục tiêu, Nội dung chủ yếu	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú	
				Dự kiến kinh phí sự nghiệp khoa học hỗ trợ (tỷ đồng)	Đơn vị đặt hàng
		trong quá trình sản xuất muối truyền thống. - Nghiên cứu thiết kế dây chuyền thiết bị lọc, phân tách, thu hồi các khoáng biến tự nhiên từ nguồn nước ót của quá trình sản xuất muối truyền thống. - Mô hình sản xuất một số sản phẩm muối dinh dưỡng giàu khoáng chất từ nguồn nước ót trong quá trình sản xuất muối truyền thống quy mô 3 tấn nước ót/ngày. - Hội thảo khoa học đánh giá hiệu quả mô hình.	từ nguồn nước ót, quy mô 03 tấn nước ót/ngày. - Đào tạo tập huấn được 15 cán bộ kỹ thuật. - Có 01 bài báo khoa học được đăng trên các tạp chí khoa học uy tín.		
7	Đề tài: Nghiên cứu xây dựng mô hình ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong quản lý, điều hành văn phòng tại các cơ quan quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh Nghệ An	a. Mục tiêu: Nghiên cứu xây dựng thành công mô hình ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong quản lý, điều hành văn phòng tại các cơ quan quản lý nhà nước góp phần đẩy nhanh chuyển đổi số, nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành tại các cơ quan trên địa bàn tỉnh Nghệ An. b. Nội dung: - Nghiên cứu cơ sở lý thuyết và kinh nghiệm thực tiễn về ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong quản lý, điều hành văn phòng ở trong và ngoài nước. - Nghiên cứu thực trạng và đánh giá nhu cầu ứng dụng AI trong quản lý, điều hành văn phòng tại các cơ quan hành chính trên địa bàn tỉnh Nghệ An.	- Báo cáo khoa học kết quả thực hiện đề tài. - Mô hình lý thuyết, giải pháp ứng dụng AI trong quản lý, điều hành văn phòng tại các cơ quan hành chính trên địa bàn tỉnh Nghệ An - Mô hình thử nghiệm ứng dụng AI trong quản lý, điều hành văn phòng tại một số cơ quan hành chính trên địa bàn tỉnh Nghệ An - 1-2 bài báo khoa học đăng trên đặc san Khoa học Công nghệ hoặc báo chuyên ngành	3,0	Sở Khoa học và Công nghệ

TT	Tên đề tài/dự án	Mục tiêu, Nội dung chủ yếu	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú	
				Dự kiến kinh phí sự nghiệp khoa học hỗ trợ (tỷ đồng)	Đơn vị đặt hàng
		- Nghiên cứu thiết kế xây dựng mô hình lý thuyết, giải pháp ứng dụng AI trong quản lý, điều hành văn phòng tại các cơ quan hành chính trên địa bàn tỉnh Nghệ An. - Triển khai thí điểm mô hình ứng dụng AI trong quản lý, điều hành văn phòng tại một số cơ quan hành chính trên địa bàn tỉnh Nghệ An. - Hội thảo khoa học đánh giá kết quả mô hình và bàn phương án nhân rộng.			

II. DANH MỤC NHIỆM VỤ KH&CN THỰC HIỆN NĂM 2025 (đợt 1)

TT	Tên đề tài/dự án	Mục tiêu, Nội dung chủ yếu	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú	
				Dự kiến kinh phí sự nghiệp khoa học hỗ trợ (tỷ đồng)	Đơn vị đặt hàng
1	Đề tài: Điều tra đánh giá thực trạng và đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác điều trị chuyên khoa hồi sức cấp cứu trên địa bàn tỉnh Nghệ An	a. Mục tiêu: Đánh giá được thực trạng và đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác điều trị chuyên khoa hồi sức cấp cứu trên địa bàn tỉnh Nghệ An. Góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe cho người dân trên địa bàn tỉnh. b. Nội dung: - Tổng quan chung và kinh nghiệm thực tiễn hoạt động của hệ thống hồi sức cấp cứu.	- Báo cáo khoa học kết quả thực hiện đề tài. - Bộ giải pháp nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác điều trị chuyên khoa hồi sức cấp cứu trên địa bàn tỉnh Nghệ An. - 1-2 bài báo phản ánh kết quả nghiên cứu trên đặc san KHCN hoặc báo chuyên ngành.	0,9	Sở Y tế

TT	Tên đề tài/dự án	Mục tiêu, Nội dung chủ yếu	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú	
				Dự kiến kinh phí sự nghiệp khoa học hỗ trợ (tỷ đồng)	Đơn vị đặt hàng
		- Điều tra đánh giá thực trạng hệ thống hồi sức cấp cứu trên địa bàn tỉnh. - Nghiên cứu đề xuất giải pháp, mô hình nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác điều trị chuyên khoa hồi sức cấp cứu trên địa bàn tỉnh Nghệ An. - Hội thảo khoa học.			
2	Dự án: Ứng dụng phương pháp phẫu thuật ít xâm lấn tim bẩm sinh ở trẻ em trên địa bàn tỉnh Nghệ An	a. Mục tiêu: Ứng dụng thành công phương pháp phẫu thuật ít xâm lấn tim bẩm sinh ở trẻ em góp phần nâng cao hiệu quả điều trị, nâng cao chất lượng cuộc sống cho các trẻ em bị bệnh tim bẩm sinh trên địa bàn tỉnh Nghệ An. b. Nội dung: - Đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng và một số yếu tố liên quan ảnh hưởng đến hiệu quả điều trị bệnh tim bẩm sinh ở trẻ em. - Đào tạo, tiếp nhận phương pháp phẫu thuật ít xâm lấn tim bẩm sinh ở trẻ em. - Ứng dụng phương pháp phẫu thuật ít xâm lấn tim bẩm sinh cho 100 bệnh nhân. - Theo dõi, đánh giá hiệu quả phẫu thuật ít xâm lấn đối với trẻ bị bệnh tim bẩm sinh. - Hội thảo khoa học, đánh giá hiệu quả phương pháp phẫu thuật ít xâm lấn tim bẩm sinh ở trẻ em.	- Báo cáo khoa học kết quả thực hiện đề tài. - Đào tạo được 5-10 người làm chủ được phương pháp phẫu thuật ít xâm lấn tim bẩm sinh ở trẻ em . - 100 bệnh nhân bị bệnh tim bẩm sinh được điều trị theo phương pháp phẫu thuật ít xâm lấn. - 01 đến 02 bài báo khoa học phản ánh kết quả nghiên cứu đăng trên đặc san KH&CN hoặc báo chuyên ngành.	0,9	Sở Y tế

TT	Tên đề tài/dự án	Mục tiêu, Nội dung chủ yếu	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú	
				Dự kiến kinh phí sự nghiệp khoa học hỗ trợ (tỷ đồng)	Đơn vị đặt hàng
3	Dự án: Ứng dụng tiên bộ KHCN giải trình tự gen thể hệ mới và phương pháp phát hiện, điều trị bệnh ung thư vú, ung thư buồng trứng di truyền tại bệnh viện Ung bướu Nghệ An.	a. Mục tiêu: Ứng dụng thành công tiên bộ KHCN giải trình tự gen thể hệ mới và phương pháp phát hiện, điều trị bệnh nhân Ung thư vú, buồng trứng di truyền tại Bệnh viện Ung bướu Nghệ An góp phần giúp chẩn đoán, điều trị, tiên lượng, và dự phòng hiệu quả cho người bệnh, nâng cao chất lượng cuộc sống, giảm thiểu gánh nặng về kinh tế cho xã hội. b. Nội dung: - Mô tả một số đặc điểm lâm sàng, mô bệnh học ung thư vú, buồng trứng di truyền và mối liên quan với các yếu tố nguy cơ rủi ro cao ở bệnh nhân ung thư vú, ung thư buồng trứng. - Đào tạo tiếp nhận kỹ thuật giải trình tự gen thể hệ mới và phương pháp phát hiện, điều trị bệnh ung thư vú, ung thư buồng trứng di truyền. - Điều trị cho bệnh nhân ung thư vú, ung thư buồng trứng di truyền có đột biến gen BRCA1/2. - Hoàn thiện kỹ thuật giải trình tự gen và phương pháp dự phòng, điều trị cho bệnh nhân ung thư vú, ung thư buồng trứng di truyền có đột biến gen BRCA1/2. - Hội thảo khoa học.	- Báo cáo khoa học kết quả thực hiện dự án. - Mối liên quan với các yếu tố nguy cơ rủi ro cao ở bệnh nhân ung thư vú, ung thư buồng trứng di truyền. - Kỹ thuật giải trình tự gen thể hệ mới xác định các đột biến gen BRCA1/2 và phương pháp phát hiện, điều trị bệnh ung thư vú, Ung thư buồng trứng di truyền có đột biến gen BRCA1/2. - Điều trị cho bệnh nhân ung thư vú, ung thư buồng trứng di truyền có đột biến gen BRCA1/2 cho 50 bệnh nhân. - 1-2 bài báo khoa học phản ánh kết quả của đề tài đăng trên đặc san KHCN hoặc báo chuyên ngành.	0,9	Sở Y tế

TT	Tên đề tài/dự án	Mục tiêu, Nội dung chủ yếu	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú	
				Dự kiến kinh phí sự nghiệp khoa học hỗ trợ (tỷ đồng)	Đơn vị đặt hàng
4	Đề tài: Nghiên cứu phục tráng và phát triển giống ngô nếp nương tím Mông bản địa Kỳ Sơn tại tỉnh Nghệ An	a. Mục tiêu: Phục tráng và phát triển được giống ngô nếp nương tím Mông bản địa Kỳ Sơn, thúc đẩy sản xuất hàng hóa các sản phẩm đặc sản địa phương, nâng cao giá trị cạnh tranh, giá trị sản xuất và tăng thu nhập cho người dân. b. Nội dung: - Thu thập, mô tả đặc điểm đặc trưng của giống ngô nếp nương tím Mông bản địa Kỳ Sơn - Điều tra, khảo sát lựa chọn địa điểm, hộ tham gia làm giống - Tập huấn, chuyển giao quy trình phục tráng giống và học tập kinh nghiệm - Phục tráng giống ngô nếp nương tím Mông bản địa huyện Kỳ Sơn - Xây dựng mô hình thâm canh giống ngô nếp nương tím Mông bản địa Kỳ Sơn mới phục tráng theo chuỗi giá trị, với quy mô 05ha - Hội thảo khoa học tuyên truyền nhân rộng mô hình.	- Báo cáo đánh giá hiện trạng. - Đặc điểm đặc trưng của giống ngô nếp nương tím Mông bản địa Kỳ Sơn. - 200 kg giống ngô nếp nương tím Mông siêu nguyên chủng - Mô hình thâm canh giống ngô nếp nương tím Mông bản địa Kỳ Sơn mới phục tráng theo chuỗi giá trị, với quy mô 05ha - Có 01 – 02 bài báo đăng trên đặc san của tỉnh hoặc tạp chí chuyên ngành.	1,0	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và UBND huyện Kỳ Sơn

TT	Tên đề tài/dự án	Mục tiêu, Nội dung chủ yếu	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú	
				Dự kiến kinh phí sự nghiệp khoa học hỗ trợ (tỷ đồng)	Đơn vị đặt hàng
5	Đề tài: Nghiên cứu hoàn thiện quy trình công nghệ sản xuất ván gỗ nhẹ, cách âm, cách nhiệt từ nguyên liệu rừng trồng trên địa bàn tỉnh Nghệ An	a. Mục tiêu: Hoàn thiện được quy trình công nghệ sản xuất ván gỗ nhẹ, cách âm, cách nhiệt từ nguyên liệu rừng trồng (gỗ, tre, mét, lũng...), tạo ra sản phẩm thân thiện với môi trường, góp phần đa dạng hoá sản phẩm và nâng cao hiệu quả kinh tế từ nguyên liệu rừng trồng trên địa bàn tỉnh Nghệ An. b. Nội dung nghiên cứu - Điều tra, khảo sát hiện trạng nguyên liệu gỗ rừng trồng sản xuất ván gỗ nhẹ và lựa chọn địa điểm triển khai đề tài - Nghiên cứu hoàn thiện quy trình công nghệ sản xuất ván gỗ nhẹ, cách âm, cách nhiệt từ nguyên liệu rừng trồng (gỗ, tre, mét, lũng...) - Đào tạo, tập huấn chuyển giao công nghệ sản xuất ván gỗ nhẹ, cách âm, cách nhiệt từ nguyên liệu rừng trồng cho doanh nghiệp sản xuất. - Sản xuất thử nghiệm ván gỗ nhẹ, cách âm, cách nhiệt từ nguyên liệu rừng trồng (gỗ, tre, mét, lũng...) phục vụ xây dựng và trang trí nội thất. - Hội thảo khoa học công bố kết quả nghiên cứu.	- Báo cáo khoa học kết quả thực hiện đề tài. - 01 quy trình công nghệ sản xuất ván gỗ nhẹ, cách âm, cách nhiệt từ nguyên liệu rừng trồng (gỗ, tre, mét, lũng...). - 30 m³ ván gỗ nhẹ từ nguyên liệu rừng trồng có chất lượng đạt yêu cầu theo tiêu chuẩn quốc tế. - Đào tạo được 5 cán bộ kỹ thuật và 10 công nhân vận hành thành thạo quy trình công nghệ. - Có 01 – 02 bài báo đăng trên đặc san của tỉnh hoặc tạp chí chuyên ngành.	1,2	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

TT	Tên đề tài/dự án	Mục tiêu, Nội dung chủ yếu	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú	
				Dự kiến kinh phí sự nghiệp khoa học hỗ trợ (tỷ đồng)	Đơn vị đặt hàng
6	Đề tài: Nghiên cứu ứng dụng công nghệ IoT xây dựng mô hình giám sát ô nhiễm bụi mịn PM2.5 trong môi trường không khí và đề xuất giải pháp hạn chế ô nhiễm bụi mịn trên địa bàn thành phố Vinh.	a. Mục tiêu: Ứng dụng thành công công nghệ IoT giám sát ô nhiễm bụi mịn PM2.5 trong không khí và đề xuất được giải pháp kiểm soát ô nhiễm bụi mịn PM2.5 trong môi trường không khí trên địa bàn thành phố Vinh. b. Nội dung: - Khảo sát, lựa chọn địa điểm lắp đặt thiết bị xây dựng mô hình. - Đào tạo vận hành hệ thống điểm quan trắc ô nhiễm bụi mịn sử dụng công nghệ IoT. - Xây dựng mô hình giám sát ô nhiễm bụi mịn PM2.5 trong môi trường không khí sử dụng công nghệ IoT trên địa bàn thành phố Vinh . - Đánh giá và lập bản đồ cảnh báo ô nhiễm bụi mịn PM2.5 của khu vực nghiên cứu bằng công nghệ GIS - Viễn thám. - Đề xuất các giải pháp giảm thiểu ô nhiễm bụi mịn PM2.5 trong môi trường không khí trên địa bàn thành phố Vinh.	- Báo cáo khoa học kết quả thực hiện đề tài. - Cơ sở dữ liệu về ô nhiễm bụi mịn trong thời gian thực hiện đề tài tại khu vực nghiên cứu. - Mô hình giám sát ô nhiễm bụi mịn PM2.5 trong môi trường không khí sử dụng công nghệ IoT trên địa bàn thành phố Vinh được cập nhật trên hệ thống cổng thông tin điện tử của Sở TN&MT. - Bản đồ cảnh báo ô nhiễm bụi mịn PM2.5 khu vực nghiên cứu; - Bộ giải pháp giảm thiểu ô nhiễm bụi mịn PM2.5 trong môi trường không khí trên địa bàn thành phố Vinh. - 01-02 bài báo phản ánh kết quả nghiên cứu của đề tài.	1,0	Sở Tài nguyên và Môi trường
7	Đề tài: Đánh giá thực trạng, đề xuất giải pháp phát huy giá trị văn hoá, nguồn lực con người Nghệ An phục	a. Mục tiêu: Đánh giá được thực trạng, đề xuất được giải pháp phát huy giá trị văn hoá, nguồn lực con người Nghệ An, góp phần phục vụ phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh trong giai đoạn hiện nay.	- Báo cáo khoa học kết quả thực hiện đề tài. - Báo cáo về nhận diện hệ thống giá trị văn hóa của tỉnh Nghệ An.	0,9	Sở Văn hóa và Thể thao

TT	Tên đề tài/dự án	Mục tiêu, Nội dung chủ yếu	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú	
				Dự kiến kinh phí sự nghiệp khoa học hỗ trợ (tỷ đồng)	Đơn vị đặt hàng
	vụ phát triển kinh tế, xã hội trong giai đoạn hiện nay.	b. Nội dung: - Cơ sở lý luận và kinh nghiệm thực tiễn trong xây dựng và phát huy giá trị văn hoá, nguồn lực con người trong phát triển kinh tế xã hội. - Điều tra đánh giá thực trạng phát huy giá trị văn hoá, nguồn lực con người Nghệ An và nhận diện hệ thống giá trị văn hoá; phát triển nguồn lực con người Nghệ An. - Đề xuất định hướng và giải pháp phát huy giá trị văn hoá, nguồn lực con người Nghệ An, phục vụ phát triển kinh tế, xã hội trong giai đoạn hiện nay. - Hội thảo khoa học.	- Định hướng và bộ giải pháp phát huy giá trị văn hoá, nguồn lực con người Nghệ An, phục vụ phát triển kinh tế, xã hội trong giai đoạn hiện nay. - Bộ tiêu chí đánh giá chất lượng nguồn lực con người tỉnh Nghệ An. - 01-02 bài báo khoa học đăng trên Đặc san KHCN hoặc tạp chí chuyên ngành.		
8	Đề tài: Thực trạng và giải pháp bảo tồn và phát huy nhà cổ của đồng bào dân tộc Mông tại các huyện miền Tây Nghệ An	a. Mục tiêu: Đánh giá được thực trạng, đề xuất được giải pháp bảo tồn và phát huy nhà cổ của đồng bào dân tộc Mông tại các huyện miền Tây Nghệ An, góp phần bảo tồn và phát huy các di sản văn hóa của các đồng bào dân tộc ít người trên địa bàn tỉnh. b. Nội dung - Đánh giá thực trạng nhà cổ của đồng bào dân tộc Mông ở các huyện miền Tây Nghệ An - Xây dựng luận cứ khoa học làm cơ sở bảo tồn, phát huy nhà cổ dân tộc Mông vào phát	- Báo cáo khoa học thực hiện đề tài - Luận cứ khoa học làm cơ sở bảo tồn, phát huy nhà cổ dân tộc Mông vào phát triển nhà cổ dân tộc Mông miền Tây Nghệ An - Hồ sơ khoa học nhà cổ đồng bào dân tộc Mông ở các huyện miền Tây Nghệ An - Bộ giải pháp bảo tồn và phát huy giá trị nhà cổ dân tộc Mông tại các huyện Miền Tây	1,2	Sở Văn hóa và Thể thao

TT	Tên đề tài/dự án	Mục tiêu, Nội dung chủ yếu	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú	
				Dự kiến kinh phí sự nghiệp khoa học hỗ trợ (tỷ đồng)	Đơn vị đặt hàng
		triển nhà cô dân tộc Mông miền Tây Nghệ An - Xác lập, xây dựng hồ sơ khoa học nhà cổ đồng bào dân tộc Mông ở các huyện miền Tây Nghệ An - Đề xuất giải pháp bảo tồn và phát huy giá trị nhà cổ dân tộc Mông tại các huyện Miền Tây - Hội thảo khoa học	- Video giới thiệu quảng bá một số nhà cổ có tiềm năng về du lịch - 1 - 2 tin, bài phản ánh kết quả đề tài trên đặc san thông tin Khoa học và Công nghệ; đặc san Khoa học xã hội và nhân văn		
9	Đề tài: Thực trạng và giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động tâm lý học đường trong nhà trường phổ thông trên địa bàn tỉnh Nghệ An	a. Mục tiêu: Đánh giá được thực trạng và đề xuất được các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động tâm lý học đường trong trường phổ thông trên địa bàn tỉnh Nghệ An. b. Nội dung: - Cơ sở lý luận về hoạt động tâm lý học đường trong trường phổ thông. - Điều tra, đánh giá thực trạng hoạt động tâm lý học đường trong trường phổ thông trên địa bàn tỉnh Nghệ An. - Đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động tâm lý học đường trong trường phổ thông trên địa bàn tỉnh Nghệ An. - Thử nghiệm xây dựng mô hình áp dụng các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động tâm lý học đường trong trường phổ thông trên địa bàn tỉnh Nghệ An. - Hội thảo khoa học đánh giá kết quả thực hiện đề tài.	- Báo cáo khoa học kết quả thực hiện đề tài. - Bộ giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động tâm lý học đường trong các trường phổ thông. - Bộ tài liệu hướng dẫn thực hiện hoạt động tâm lý học đường trong trường phổ thông được Hội đồng thẩm định. - Mô hình thử nghiệm áp dụng các giải pháp tâm lý học đường trong nhà trường phổ thông theo 3 cấp độ: Phòng ngừa, phát hiện sớm và can thiệp sâu. - 01 – 02 bài báo phản ánh kết quả trên Đặc san Khoa học công nghệ hoặc báo chuyên ngành.	1,0	Sở Giáo dục và Đào tạo

TT	Tên đề tài/dự án	Mục tiêu, Nội dung chủ yếu	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú	
				Dự kiến kinh phí sự nghiệp khoa học hỗ trợ (tỷ đồng)	Đơn vị đặt hàng
10	Đề tài: Nghiên cứu đánh giá thực trạng và đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại nhân dân trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Nghệ An	a. Mục tiêu: Đánh giá được thực trạng và đề xuất được bộ giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại nhân dân phục vụ chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Nghệ An. b. Nội dung - Cơ sở lý luận và thực tiễn về hoạt động đối ngoại nhân dân, vai trò hoạt động đối ngoại nhân dân trong chiến lược phát triển kinh tế, chính trị, xã hội ở Nghệ An. - Điều tra, khảo sát đánh giá thực trạng và khả năng phát huy hoạt động đối ngoại nhân dân trong chiến lược phát triển kinh tế chính trị - xã hội trên địa bàn Nghệ An. - Quan điểm, định hướng và giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại nhân dân trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Nghệ An. - Hội thảo khoa học đánh giá kết quả của đề tài.	- Báo cáo khoa học kết quả thực hiện đề tài. - Quan điểm, định hướng và giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại nhân dân trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Nghệ An. - Đề án hoặc nghị quyết về nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại nhân dân trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Nghệ An. - 1-2 bài báo phản ánh kết quả đề tài đăng trên đặc san KHCN hoặc báo chuyên ngành.	0,9	Liên hiệp các tổ chức hữu nghị tỉnh Nghệ An
11	Đề tài: Nghiên cứu ứng dụng mô hình trang trại thông minh trong sản xuất giống và trồng thử nghiệm một số loài sâm Việt	a. Mục tiêu: Nghiên cứu ứng dụng thành công mô hình trang trại thông minh trong sản xuất giống và trồng thử nghiệm một số loài sâm Việt Nam có giá trị cao (Sâm Ngọc Linh, Sâm Puxailaileng) trên địa bàn tỉnh Nghệ An.	- 01 báo cáo khoa học kết quả thực hiện đề tài. - Hệ thống phòng tiêu khí hậu sản xuất giống và trồng Sâm tích hợp công nghệ IoT và trí tuệ nhân tạo.	1,5	Sở Khoa học và Công nghệ Nghệ An

TT	Tên đề tài/dự án	Mục tiêu, Nội dung chủ yếu	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú	
				Dự kiến kinh phí sự nghiệp khoa học hỗ trợ (tỷ đồng)	Đơn vị đặt hàng
	Nam có giá trị cao tại Nghệ An	b. Nội dung: - Điều tra khảo sát, thu thập bổ sung, đánh giá vật liệu để chọn giống. - Nghiên cứu xây dựng và vận hành thử nghiệm hệ thống phòng tiểu khí hậu tích hợp công nghệ IoT và trí tuệ nhân tạo kiểm soát các thông số nhiệt độ, độ ẩm, ánh sáng, chất lượng không khí phù hợp cho sản xuất giống và trồng Sâm trong phòng tiểu khí hậu. - Nghiên cứu xây dựng quy trình nhân giống, trồng các loại Sâm Việt Nam trong phòng tiểu khí hậu tích hợp công nghệ IoT và trí tuệ nhân tạo. - Xây dựng mô hình nhân giống Sâm Việt Nam trong phòng tiểu khí hậu tích hợp công nghệ IoT và trí tuệ nhân tạo. - Xây dựng mô hình trồng thử nghiệm các giống Sâm Việt Nam trong phòng tiểu khí hậu tích hợp công nghệ IoT và trí tuệ nhân tạo.	- Quy trình nhân giống Sâm trong phòng tiểu khí hậu . - Quy trình trồng thâm canh cây Sâm trong phòng tiểu khí hậu. - Mô hình nhân giống Sâm Việt Nam trong phòng tiểu khí hậu tích hợp công nghệ IoT và trí tuệ nhân tạo, quy mô 5.000 cây giống/năm. - Mô hình trồng thử nghiệm loài Sâm Việt Nam ngoài thực địa bằng nguồn giống được sản xuất phòng tiểu khí hậu (smatfam), quy mô 1000 m ² . - 1-2 bài báo phản ánh kết quả đề tài đăng trên đặc san KHCN hoặc báo chuyên ngành.		
12	Đề tài: Nghiên cứu quy trình công nghệ sản xuất và sử dụng chế phẩm sinh học phức hợp (BioTrix) có chức năng phòng trừ	a. Mục tiêu: Nghiên cứu thành công quy trình công nghệ sản xuất và sử dụng Chế phẩm sinh học phức hợp (BioTrix) có chức năng phòng trừ tuyến trùng và nấm bệnh hại rễ cây trồng phục vụ phát triển sản xuất nông	- 01 báo cáo khoa học kết quả thực hiện đề tài. - 01 quy trình công nghệ sản xuất chế phẩm sinh học phức hợp (BioTrix) có chức năng phòng trừ tuyến trùng và nấm	1,0	Sở Khoa học và Công nghệ Nghệ An

TT	Tên đề tài/dự án	Mục tiêu, Nội dung chủ yếu	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú	
				Dự kiến kinh phí sự nghiệp khoa học hỗ trợ (tỷ đồng)	Đơn vị đặt hàng
	tuyến trùng và nấm bệnh hại rễ cây trồng trên địa bàn tỉnh Nghệ An	nghiệp theo hướng hữu cơ trên địa bàn tỉnh Nghệ An. b. Nội dung: - Nghiên cứu, xây dựng quy trình công nghệ sản xuất chế phẩm sinh học phức hợp (BioTrix) phòng trừ tuyến trùng và nấm bệnh hại rễ cây trồng trên địa bàn tỉnh Nghệ An (CPU ≥ 106). - Nghiên cứu, xây dựng quy trình công nghệ sử dụng chế phẩm sinh học phức hợp (BioTrix) phòng trừ tuyến trùng và nấm bệnh hại rễ cây trồng trên địa bàn tỉnh Nghệ An. - Xây dựng mô hình sản xuất thử nghiệm chế phẩm sinh học phức hợp (BioTrix) phòng trừ tuyến trùng và nấm bệnh hại rễ cây trồng trên địa bàn tỉnh Nghệ An. - Xây dựng mô hình sử dụng chế phẩm sinh học phức hợp (BioTrix) phòng trừ tuyến trùng và nấm bệnh hại rễ cây trồng trên địa bàn tỉnh Nghệ An. - Hội thảo khoa học.	bệnh hại rễ cây trồng trên địa bàn tỉnh Nghệ An (CPU ≥ 106). - 01 quy trình công nghệ sử dụng chế phẩm sinh học phức hợp BioTrix, hiệu quả phòng trừ đạt trên 75%. - 01 mô hình sản xuất thử nghiệm chế phẩm sinh học phức hợp BioTrix quy mô 2 tấn chế phẩm. - 01 mô hình sử dụng chế phẩm sinh học phức hợp BioTrix quy mô 10ha, hiệu quả phòng trừ đạt trên 75%; - 80 lượt người được tập huấn các kỹ thuật sử dụng chế phẩm sinh học phức hợp (BioTrix). - 01 Bài báo công bố kết quả nghiên cứu.		
13	Đề tài: Nghiên cứu thực trạng và đề xuất giải pháp phát triển xã hội số trên địa bàn tỉnh	a. Mục tiêu: Đánh giá thực trạng, đề xuất được quan điểm, định hướng và giải pháp phát triển xã hội số trên địa bàn tỉnh Nghệ An đến năm 2030.	- Báo cáo khoa học kết quả thực hiện đề tài. - Bộ tiêu chí và công cụ để đánh giá phát triển xã hội số áp dụng	0,9	Sở Khoa học và Công nghệ Nghệ An

TT	Tên đề tài/dự án	Mục tiêu, Nội dung chủ yếu	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú	
				Dự kiến kinh phí sự nghiệp khoa học hỗ trợ (tỷ đồng)	Đơn vị đặt hàng
	Nghệ An đến năm 2030	b. Nội dung: - Cơ sở lý luận và kinh nghiệm thực tiễn trong nước, quốc tế về xã hội số và phát triển xã hội số. - Nghiên cứu xây dựng bộ tiêu chí và công cụ đánh giá phát triển xã hội số áp dụng cho tỉnh Nghệ An. - Đánh giá thực trạng và tiềm năng phát triển xã hội số trên địa bàn tỉnh Nghệ An. - Quan điểm, định hướng, dự báo các kịch bản, đề xuất các giải pháp và lộ trình thực hiện phát triển xã hội số trên địa bàn tỉnh Nghệ An đến năm 2030.	cho tỉnh Nghệ An. - Quan điểm, định hướng, dự báo các kịch bản, đề xuất các giải pháp và lộ trình thực hiện phát triển xã hội số trên địa bàn tỉnh Nghệ An đến năm 2030. - 1-2 bài báo phản ánh kết quả đề tài đăng trên đặc san KHCN Nghệ An hoặc báo chuyên ngành.		
14	Đề tài: Đánh giá thực trạng đề xuất giải pháp, mô hình áp dụng Hệ thống quản lý thông tin truy xuất nguồn gốc về sản phẩm hàng hóa trên địa bàn tỉnh Nghệ An	a. Mục tiêu: Đánh giá thực trạng, đề xuất được giải pháp, mô hình áp dụng Hệ thống quản lý thông tin truy xuất nguồn gốc về sản phẩm hàng hóa, đảm bảo kết nối Cổng thông tin truy xuất nguồn gốc Quốc gia và Quốc tế, đáp ứng sự phù hợp Tiêu chuẩn Việt Nam cho các sản phẩm hàng hóa trên địa bàn tỉnh Nghệ An. b. Nội dung - Khảo sát đánh giá thực trạng đối với hệ thống truy xuất nguồn gốc của tỉnh. - Nghiên cứu đề xuất giải pháp, mô hình áp dụng Hệ thống quản lý thông tin truy xuất nguồn gốc về sản phẩm hàng hóa trên địa	- Báo cáo khoa học kết quả thực hiện đề tài. - Bộ giải pháp và mô hình áp dụng Hệ thống quản lý thông tin truy xuất nguồn gốc về sản phẩm hàng hóa trên địa bàn tỉnh Nghệ An. - Hệ thống phần mềm và cơ sở dữ liệu quản lý thông tin truy xuất nguồn gốc - Mô hình thử nghiệm áp dụng Hệ thống quản lý thông tin truy xuất nguồn gốc về sản phẩm hàng hóa trên địa bàn tỉnh	2,5	Sở Khoa học và Công nghệ Nghệ An

TT	Tên đề tài/dự án	Mục tiêu, Nội dung chủ yếu	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú	
				Dự kiến kinh phí sự nghiệp khoa học hỗ trợ (tỷ đồng)	Đơn vị đặt hàng
		bàn tỉnh Nghệ An. - Nghiên cứu, phân tích thiết kế hệ thống phần mềm và cơ sở dữ liệu quản lý thông tin truy xuất nguồn gốc - Áp dụng bộ giải pháp và phần mềm quản lý thử nghiệm xây dựng mô hình áp dụng Hệ thống quản lý thông tin truy xuất nguồn gốc về sản phẩm hàng hóa trên địa bàn tỉnh Nghệ An. - Hội thảo khoa học đánh giá kết quả của đề tài..	Nghệ An. - 1-2 bài báo phản ánh kết quả của đề tài.		
15	Dự án: Ứng dụng tiến bộ Khoa học Công nghệ nhân giống, nuôi thương phẩm Dúi bản địa theo chuỗi giá trị trên địa bàn huyện Tương Dương.	a. Mục tiêu: Xây dựng thành công mô hình sản xuất giống và nuôi thương phẩm Dúi bản địa theo chuỗi giá trị, an toàn dịch bệnh góp phần nâng cao hiệu quả kinh tế và chăn nuôi Dúi bền vững trên địa bàn tỉnh Nghệ An. b. Nội dung: - Điều tra, khảo sát lựa chọn địa điểm, hộ dân tham gia thực hiện dự án. - Học tập kinh nghiệm chăn nuôi con Dúi tại các tỉnh miền Bắc. - Đào tạo, tập huấn và chuyển giao các quy trình kỹ thuật sản xuất giống và nuôi Dúi thương phẩm - Xây dựng mô hình nhân giống Dúi bản địa quy mô 1000 con giống/năm	- Báo cáo khoa học kết quả thực hiện dự án - Bộ quy trình kỹ thuật nhân giống, nuôi thương phẩm Dúi bản địa theo chuỗi giá trị, an toàn dịch bệnh. - Mô hình nhân giống Dúi bản địa, quy mô 1000 con/năm, sản xuất được 2.000 con Dúi giống. - Mô hình chăn nuôi vỗ béo Dúi thịt, quy mô 1000 con/vụ; khối lượng xuất chuồng bình quân đạt từ 1,2 - 1,5 kg/con. Sản lượng đạt từ 2.500 – 3.000 kg thịt Dúi thương phẩm (thịt hơi).	0,8	UBND huyện Tương Dương

TT	Tên đề tài/dự án	Mục tiêu, Nội dung chủ yếu	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú	
				Dự kiến kinh phí sự nghiệp khoa học hỗ trợ (tỷ đồng)	Đơn vị đặt hàng
		- Xây dựng mô hình chăn nuôi Dúi thương phẩm theo chuỗi giá trị, quy mô 1000 con/năm - Hội thảo khoa học đánh giá kết quả thực hiện dự án.	- 1 - 2 tin, bài phản ánh kết quả đề tài trên đặc san thông tin Khoa học công nghệ		